

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.
Bài 33 - Người tin Chúa không được dùng lời thề để bênh vực cho mình.

Ma-thi-ơ 5:33-37: Các người còn có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ thề dối, nhưng đối với Chúa, phải giữ vẹn lời thề mình. Song ta phán cùng các người rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời mà thề, vì là ngôi của Đức Chúa Trời; đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của Vua lớn. Lại cũng đừng chỉ đầu người mà thề, vì tự người không thể làm cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được. Song người phải nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều người ta nói thêm đó, bởi nơi quỷ dữ mà ra.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 33 như sau: Again^{G3825}, ye have heard^{G191} that it hath been said^{G2046} by them of old^{G744} time^{G744}, thou shalt not forswear^{G1964} thyself, but shalt perform^{G591} unto the Lord^{G2962} thine^{G4675} oaths^{G3727}:

Nghĩa là: *Vả lại các người đã nghe lời đã phán cho người ta lúc ban đầu rằng: Các người chớ tự mình thề dối, nhưng phải thực hiện các lời mình đã thề với Đức Giê-hô-va.*

Trong câu 33 mà Chúa Jêsus đã phán có hai chữ mà bản tiếng Việt đã dùng để nói đến chữ **thề dối** và chữ **lời thề**, đó là chữ **thề dối** - forswear^{G1964} và chữ **lời thề** - oaths^{G3727}.

Chữ **thề dối** được chép trong câu 33 này, đó là chữ **ἐπιόρκεω** - epiorkeo số 1964 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *lời thề ấu, thề dối, sự khai man trước tòa, lời hứa hão, hứa cho qua chuyện, sự cam kết không có sự bảo đảm;*

Chữ **lời thề** được chép trong câu 33 này, đó là chữ **ὄρκος** - horkos, số 3727 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Lời thề, lời tuyên thệ; Sự giới hạn, Sự kiềm chế, sự hạn chế, sự thận trọng;*

Sự khác biệt giữa sự thề dối và lời thề là ở chỗ mà người ta phát ra lời cam kết của mình trong sự tự do và sự kiềm chế.

Khi một người tự mình phát ra một lời hứa, lời cam kết hay là lời thề mà đối tác của người đó không hề yêu cầu phải có lời thề, lời hứa hay một sự cam kết nào, vì vấn đề liên quan đến hai bên chưa được thoả thuận, chưa ngã ngũ, nhưng vì để đạt được điều mình muốn mà người ta đưa ra lời hứa, lời cam kết để thuyết phục đối tác của mình tin rằng mình sẽ giữ được sự cam kết đó.

Trong trường hợp mà cả hai bên đều cần giải quyết một vấn đề mà mỗi bên đều cần phải có những sự bảo đảm cho vấn đề đó được hoàn thành, vì nó quan trọng cho cả hai bên thì hoặc bên này hoặc bên kia đưa ra yêu cầu phải lập một lời thề có tính thuyết phục để làm tin, thì tùy theo yêu cầu mà người ta sẽ lấy một sự gì đó để làm mục tiêu của lời thề, hoặc tài sản của người đó, hoặc những sự quan trọng nhất của người đó có, hoặc lấy danh cao nhất mà người đó đang hầu việc và tôn trọng.

Chúng ta hãy xem Kinh-thánh chép gì về lời thề được lập đầu tiên và được chép trong Kinh-thánh (theo bản gốc tiếng Hê-bơ-rơ).

Sáng thế ký 21:22-32: Về thuở đó, vua A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan tổng binh mình, nói cùng Áp-ra-ham rằng: Đức Chúa Trời vừa giúp người trong mọi việc người làm. Vậy bây giờ, hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề rằng: Người sẽ chẳng gạt ta, con ta cùng dòng giống ta. Nhưng người sẽ đãi ta và xứ người đang trú ngụ, một lòng tử tế như ta đã đãi người vậy. Áp-ra-ham đáp rằng: Tôi xin thề. Áp-ra-ham phàn nàn cùng vua A-bi-mê-léc về vụ một giếng kia bị đầy tớ người chiếm đoạt. Vua A-bi-mê-léc bèn nói rằng: Ta chẳng hay ai đã làm nên nông nổi đó; chính người chẳng cho ta hay trước; ngày nay ta mới rõ đây mà thôi. Đoạn, Áp-ra-ham bắt chiên và bò, dâng cho vua A-bi-mê-léc; rồi hai người kết ước cùng nhau. Áp-ra-ham lựa để riêng ra bảy con chiên tơ trong bấy; thì vua A-bi-mê-léc hỏi rằng: Làm chi để bảy con chiên tơ đó riêng ra vậy? Đáp rằng: Xin vua hãy nhận lấy bảy con chiên tơ này mà chính tay tôi dâng cho, đặt làm chứng rằng tôi đã đào cái giếng này. Bởi cơ ấy, nên họ đặt tên chỗ này là Bê-e-Sê-ba; vì tại đó hai người đều đã thề nguyện cùng nhau. Vậy, hai người kết ước cùng nhau tại Bê-e-Sê-ba. Đoạn vua A-bi-mê-léc cùng quan tổng binh Phi-côn đứng dậy, trở về xứ Phi-li-tin.

Chữ **thề** được chép trong Sáng thế ký 21 câu 23 này, đó là chữ **שָׁבָא**- shaba, số 7650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Sự bất tuyên thệ, Lời tuyên thệ, Lời thề, Thề nguyện (được lặp lại đủ bảy lần).**

Vì vua A-bi-mê-léc biết Áp-ra-ham kính sợ Đức Chúa Trời nên người đã yêu cầu Áp-ra-ham phải lấy Danh của Đức Chúa Trời để thề rằng người sẽ không lừa gạt chi đối với mình và dòng dõi của mình và Áp-ra-ham đã làm theo lời yêu cầu đó.

Lời Chúa có chép về điều kiện phải chỉ Danh lớn nhất của người phải thề để lập lời thề như sau: **Người ta thường mượn danh một Đấng lớn hơn mình mà thề, phàm có cãi lầy điều gì, thì lấy lời thề mà định. Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta. (Hê-bơ-rơ 6:16-18)**

Trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên có chép về các việc liên quan đến lời thề như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:7: Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.

Xuất Ê-díp-tô ký 22:9-11: Trong mọi việc gian lận nào, hoặc về một con bò, một con lừa, một con chiên, áo xống hay là một vật chi bị mất, mà có người nói rằng: "quả thật là đồ đó", thì phải đem duyên cớ hai đảng đến trước mặt Đức Chúa Trời; kẻ nào bị Ngài xử phạt phải thường bồi cho kẻ lân cận mình gấp hai. Nhược bằng người nào giao lừa, bò, chiên, hoặc súc vật nào khác cho kẻ lân cận mình giữ và bị chết, gãy một giò hay là bị đuổi đi, không ai thấy, thì hai đảng phải lấy danh Đức Giê-hô-va mà thề, hầu cho biết rằng người giữ súc vật có đặt tay trên tài vật của kẻ lân cận mình chẳng. Người chủ con vật phải nhận lời thề, và người kia chẳng bồi thường.

Lê-vi ký 19:12: Các người chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì người làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta là Đức Giê-hô-va.

Dân số ký 30:1-2: Môi-se cũng nói cùng những quan trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là điều mà Đức Giê-hô-va đã phán: Khi một người nào có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, thì chớ nên thất tín. Mọi lời ra khỏi miệng người, người phải làm theo.

Phục truyền luật lệ ký 6:10-13: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề.

Phục truyền luật lệ ký 10:20-22: Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, triu mến Ngài, và chỉ danh Ngài mà thề. Ấy chính Ngài là sự vinh quang người và là Đức Chúa Trời người, Đấng đã làm những việc lớn lao và đáng kính này, mà mắt người đã thấy. Khi tổ phụ người xuống xứ Ê-díp-tô, số có bảy mươi người; còn bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho người nhiều bằng số sao trên trời vậy.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, ấy là Đức Chúa Trời đã ban luật pháp cho một dân đã được thấy sự vinh quang, quyền phép oai nghi cả thể của Ngài. Đức Chúa Trời cũng phán dạy dân Y-sơ-ra-ên phải truyền dạy lại cho con cháu, dòng dõi mình mọi sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ đã làm cho họ khi đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, để dòng dõi hậu tự của họ nhận biết Đức Chúa Trời và có lòng kính sợ Danh của Ngài, vì nếu như người ta nhận biết Đức Chúa Trời và có lòng kính sợ Ngài, thì người ta sẽ không dám thề dối, bởi Đức Chúa Trời là Đấng toàn tri, toàn tại và Ngài biết mọi sự có ở trong lòng người ta và Ngài sẽ đãi người ta tùy theo công việc mà

họ đã làm và tùy theo những lời mà Ngài đã nghe miệng người ta nói, đó là lý do Đức Chúa Trời cho phép và bắt họ phải lấy Danh Ngài mà thề, nghĩa là người ta sẽ phải buộc mình vào trách nhiệm ở trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và phải làm trọn điều mình đã hứa, đã thề, đã cam kết.

Trong quá khứ, tức là thời kỳ mà Đức Chúa Jêsus chưa đến thế gian này thì dân Y-sơ-ra-ên đã lấy Danh Đức Giê-hô-va mà thề trong nhiều việc và ngay cả vua Sau-lơ đã lấy Danh Đức Giê-hô-va mà thề trước mặt Giô-na-than, là con trai mình mà rằng: Đa-vít sẽ không chết, nghĩa là vua đã thề không giết Đa-vít. Thế nhưng sau đó vua Sau-lơ vẫn tiếp tục truy tìm để giết Đa-vít và như vậy, vua Sau-lơ phạm tội lấy Danh Đức Giê-hô-va mà làm chơi.

1 Sa-mu-ên 19:1-12: Sau-lơ bàn tính cùng Giô-na-than, con trai mình, và các tôi tớ, để giết Đa-vít; nhưng Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, rất thương yêu Đa-vít, cho người hay, và nói rằng: Sau-lơ, cha tôi, tìm giết anh. Vậy, sáng ngày mai, hãy cẩn thận, ở nơi khuất kín, và ẩn mình đi. Tôi sẽ đi ra đứng gần bên cha tôi nơi ruộng mà anh sẽ ẩn, và nói về anh cùng cha tôi, thử xem người nói thế nào, rồi sẽ cho anh biết. Vậy, Giô-na-than nói bên Đa-vít cùng Sau-lơ, cha mình, mà rằng: Xin vua chớ phạm tội cùng Đa-vít, tôi tớ vua, vì người không có phạm tội cùng vua, mà lại có giúp công việc lớn lao cho vua nữa. Người đã liều mạng mình mà giết người Phi-li-tin kia, nên Đức Giê-hô-va vì cơ người có làm sự giải cứu lớn cho cả Y-sơ-ra-ên. Vua có thấy và mừng rỡ điều đó; nhân sao lại toan phạm tội cùng huyết vô tội, mà giết Đa-vít vô lý? Sau-lơ lắng tai nghe lời Giô-na-than nói, bèn thề rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, Đa-vít sẽ chẳng chết! Bấy giờ, Giô-na-than gọi Đa-vít, thuật các lời ấy cho người, đoạn dẫn Đa-vít đến gần Sau-lơ, và Đa-vít hầu việc Sau-lơ như trước. Sự tranh chiến cứ liên tiếp luôn luôn, Đa-vít đi ra đánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng nó bị thua chạy trốn. Nhưng ác thần bởi Đức Giê-hô-va khiến nhập vào Sau-lơ lúc người ngồi trong điện, cầm cây giáo nơi tay; còn Đa-vít gảy đàn. Sau-lơ muốn lấy giáo đâm Đa-vít dính vào vách, nhưng Đa-vít tránh khỏi, giáo của Sau-lơ găm trong vách. Đa-vít trốn và được thoát khỏi buổi tối đó. Sau-lơ sai người đi đến nhà Đa-vít đặt canh giữ người, để sáng ngày giết người đi. Song Mi-canh, vợ Đa-vít, cho người hay và nói rằng: Nếu đêm nay chàng không trốn khỏi, thì sáng mai chàng sẽ bị giết. Mi-canh thông Đa-vít xuống nơi cửa sổ; người trốn và thoát khỏi.

1 Sa-mu-ên 20:17-33: Giô-na-than thương yêu Đa-vít như mạng sống mình vậy, nên khiến Đa-vít lại thề nữa. Giô-na-than tiếp rằng: Mai là ngày mồng một, sự vắng mặt anh người ta ắt sẽ thấy; vì chỗ anh sẽ trống. Ngày mồng một, chớ quên đi xuống mau đến nơi anh đã ẩn ngày trước, là ngày định làm việc, và anh sẽ đợi gần bên hòn đá Ê-xe. Tôi sẽ bắn ba mũi tên về phía hòn đá đó dường như tôi bắn vào một cái bia. Đoạn, tôi sẽ sai tôi tớ tôi, và bảo nó rằng: Hãy đi lượm các mũi tên. Nếu tôi nói với nó rằng: Kia, các mũi tên ở bên này đây, hãy lượm lấy đi, bấy giờ anh hãy đến; tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, mọi việc đều bình an cho anh, chẳng có gì nên sợ hết! Nhưng nếu tôi nói cùng đứa trẻ rằng: Kia, các mũi tên ở bên kia đây, bấy giờ anh khá đi, vì Đức Giê-hô-va khiến anh đi. Còn về lời chúng ta đã nói nhau, nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa anh và tôi đến đời đời. Vậy, Đa-vít ẩn trong đồng. Khi đến ngày mồng một, vua ngồi bàn đăng ăn bữa; người ngồi nơi chỗ thường ngồi ở gần bên vách. Giô-na-than đứng dậy, và Áp-ne ngồi bên Sau-lơ; còn chỗ của Đa-vít thì bỏ không. Ngày đó, Sau-lơ chẳng nói chi hết, vì tưởng rằng: Có sự gì rủi ro đã xảy đến cho hần rồi! Chắc hần hần không sạch, đã phải sự gì ô uế rồi. Song ngày sau, là ngày mồng hai, chỗ của Đa-vít lại bỏ không nữa. Sau-lơ nói cùng Giô-na-than, con trai mình, rằng: Cố sao con trai của Y-sai không đến dự ăn bữa hôm qua và ngày nay? Giô-na-than thưa cùng Sau-lơ rằng: Đa-vít có nài xin phép tôi đi đến Bết-lê-hem, mà rằng: Xin để tôi đi; vì nhà chúng tôi có một sự tế tự trong thành, mà anh tôi đã dặn tôi phải đi đến. Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt người, xin cho phép tôi lập tức đi đến đó dâng thăm các anh tôi. Ấy bởi cơ đó người không đến ngồi bàn. Bấy giờ, Sau-lơ nổi giận cùng Giô-na-than, mà rằng: Ó con trai gian tà và bội nghịch kia, ta biết mày có kết bạn cùng con trai của Y-sai, đáng hổ nhục cho mày, và đáng hổ nhục cho mẹ đã đẻ mày thay! Thật, hễ con trai Y-sai sống lâu trên mặt đất chừng nào, thì mày và nước mày chẳng vững bền chừng nấy. Vậy bây giờ, hãy sai đi kiếm nó, dẫn nó về cho ta; vì nó phải chết hần. Giô-na-than thưa cùng Sau-lơ, cha mình, rằng: Cố sao giết nó đi? Nó có làm điều gì? Sau-lơ phóng cây giáo đâm người; Giô-na-than bèn nhìn biết

cha mình đã nhất định giết Đa-vít.

Ma-thi-ơ 5:33-37: Các người còn có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ thề dối, nhưng đối với Chúa, phải giữ vẹn lời thề mình. Song ta phán cùng các người rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời mà thề, vì là ngôi của Đức Chúa Trời; đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của Vua lớn. Lại cũng đừng chỉ đầu người mà thề, vì tự người không thể làm cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được. Song người phải nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều người ta nói thêm đó, bởi nơi quỷ dữ mà ra.

Khi Đức Chúa Jêsus phán ra mạng lệnh về sự người ta không được lấy Danh Đức Chúa Trời mình để thề cũng như không được thề như họ đã từng làm trong quá khứ, ấy là Ngài đã đại diện Đức Chúa Cha ra lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho hết thảy những người nào sẽ được nghe đến mạng lệnh này, không được phép thề cũng như không được lấy bất kỳ điều gì để thề nguyện, là cách mà người ta thường hay dùng để thề rằng những sự mà người ta đã nói ra để bảo đảm cho những sự mình đã hứa, đã cam kết đó là chắc chắn.

Vì dân Y-sơ-ra-ên đã coi thường mạng lệnh của Đức Chúa Trời cùng không tôn trọng Danh của Đức Chúa Trời mình và người ta đã lấy Danh Đức Chúa Trời để làm chơi và lợi dụng Danh của Ngài, khiến cho dân ngoại coi thường Danh Đức Giê-hô-va.

Vì Đức Chúa Trời nhân từ nên khi người ta đã thề dối và lấy Danh Ngài làm chơi thì những người đó đã phạm tội, nhưng Đức Chúa Trời đã không vì cố người ta nói phạm đến Danh Ngài mà Ngài huỷ diệt họ, nhưng cũng không phải vì thế mà Đức Chúa Trời đã không coi những người đó là vô tội, thật là những người đó đã phạm tội gian dối và nói phạm tới Danh Chúa nên sự rửa sả của luật pháp chắc chắn sẽ giáng trên họ và dòng dõi của họ trải ba, bốn đời theo như Lời của Đức Chúa Trời đã phán.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:3-7: Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.

Khi Chúa Jêsus phán về việc cấm thề, ấy không phải là Ngài thay đổi luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng là Ngài đã chỉ ra cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, họ đã không kính sợ Đức Giê-hô-va và không vâng theo các mạng lệnh của Ngài, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập và sự vững lập đó được thi hành qua chính Con một của Ngài và dấu hiệu của sự luật pháp sẽ được vững lập đó là Nước Đức Chúa Trời đã đến trên đất này và chính Con một của Đức Chúa Trời sẽ cai trị thế gian trong Nước của Ngài.

Vì Nước Đức Chúa Trời sẽ đến thế gian này và như vậy, trong bất kỳ nơi nào, thời gian nào, thì cả thế gian này cũng ở dưới sự hiện diện của Nước Đức Chúa Trời mà Đấng cai trị Nước Đức Chúa Trời đó chính là Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúa Jêsus phán: Song ta phán cùng các người rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời mà thề, vì là ngôi của Đức Chúa Trời; đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của Vua lớn. Lại cũng đừng chỉ đầu người mà thề, vì tự người không thể làm cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được.

Tất cả các vật cùng nơi chốn mà Chúa Jêsus đã phán đó là những sự mà người ta hay dùng để thề đó là không có quyền cai trị bất luận việc gì, vì chỉ có một Đấng cai trị mọi sự mà thôi, đó là Đức Chúa Trời công bình, là Đấng ngồi trên ngôi Ngài cùng với Con Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ cai trị muôn vật.

Khi Chúa Jêsus phán mạng lệnh này, ấy là Ngài công bố quyền cai trị thế gian mà Đức Chúa Trời toàn năng đã phán qua các tội tổ của Ngài cùng các đấng tiên tri phải được ứng nghiệm trên chức vụ của Ngài.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư

không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lòi tới của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thanh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giăng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bẻ chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thanh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nường nấu mình nơi Người có phước thay!

Khoảng 1800 năm trước khi Đức Chúa Jêsus Christ giáng sinh, Đức Chúa Trời đã cảm động Gia-cốp nói tiên tri cho các con trai của mình, tức là mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên và trong lời tiên tri cho chi phái Giu-đa, Gia-cốp đã nói tiên tri về sự đến của Nước Đức Chúa Trời qua chức vụ của Đấng Mê-si cùng sự cai trị của Ngài trên đất này.

Sáng thế ký 49:10-12: Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhành nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.

Chữ Si-lô được chép trong Sáng thế ký đoạn 49 câu 10 đó là chữ שִׁילֹה - shiylah, số 7886 ra từ chữ שָׁלַח - shalah, số 7951 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: “*Người này là ai*”; *Thanh bình, Bảo đảm, Thành công, Thắng lợi*;

Thi-Thiên 110:1-4: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch ngươi làm bệ chân cho ngươi. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực ngươi; Hãy cai trị giữa các thù nghịch ngươi. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng ngươi như giọt sương bởi lòng rạo đồng mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Lời tiên tri của Gia-cốp đã được ứng nghiệm khi Đức Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao cho ở trên đất này, người ta đã không biết Ngài là ai và ngay cả các môn đồ của Ngài cũng phải thốt lên như vậy, khi họ thấy Ngài quở gió và biển và mọi sự phải vâng theo tiếng Ngài.

Mác 4:35-41: Đến chiều ngày ấy, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy qua bờ bên kia. Khi cho dân chúng tan về rồi, Đức Chúa Jêsus cứ ở trong thuyền, và môn đồ đưa Ngài đi; cũng có các thuyền khác cùng đi nữa. Vả, có cơn bão lớn nổi lên, sóng tạt vào thuyền, đến nỗi gần đầy nước; nhưng Ngài đang ở đằng sau lái, dựa gối mà ngủ. Môn đồ thức Ngài dậy mà thưa rằng: Thầy ôi, thầy không lo chúng ta chết sao? Ngài bèn thức dậy, quở gió và phán cùng biển rằng: Hãy êm đi, lặng đi! Gió liền dứt và đều yên lặng như tờ. Đoạn, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Sao các ngươi sợ? Chưa có đức tin sao? Môn đồ kinh hãi lắm, nói với nhau rằng: Vậy thì người này là ai, mà gió và biển cũng đều vâng lệnh người?

Khi Chúa Jêsus công bố sự tha tội cho người bị bệnh, những người Pha-ri-si đã nghị luận và họ tự hỏi nhau rằng: Người này là ai?

Lu-ca 5:17-26: Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus đang dạy dỗ, có người Pha-ri-si và mấy thầy dạy luật từ các làng xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và thành Giê-ru-sa-lem đều đến, ngồi tại đó, quyền phép Chúa ở trong Ngài để chữa lành các bệnh. Bấy giờ, có mấy người khiêng một kẻ đau bại trên giường, kiếm cách đem vào để trước mặt Đức Chúa Jêsus. Nhân vì người ta đông lắm, không biết bởi đâu mà qua, họ bèn trèo lên mái nhà, dỡ ngói ra, dòng người và giường nhỏ xuống trước mặt Ngài, giữa đám đông hội. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của họ, bèn phán rằng: Hỡi người, tội lỗi ngươi đã được

tha. Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si bèn nghị luận rằng: Người này là ai mà nói phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời, há có ai tha tội được sao? Nhưng Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, cất tiếng phán rằng: Các người nghị luận gì trong lòng? Nay nói rằng: Tội người đã được tha, hoặc rằng: Người hãy đứng dậy mà đi, thì bên nào dễ hơn? Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội: Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu người đứng dậy, vác giường trở về nhà. Tức thì kẻ bại đứng dậy trước mặt chúng, vác giường mình đã nằm, và đi về nhà, ngợi khen Đức Chúa Trời. Ai nấy đều sững sờ, ngợi khen Đức Chúa Trời; và sợ sệt lắm mà nói rằng: Hôm nay chúng ta đã thấy những việc dị thường.

Để trả lời những sự nghị luận trong lòng của những người Pha-ri-si, Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài là Con Đức Chúa Trời và Ngài cũng phán cho những người có tai mà nghe biết rằng, Ngài là Lời của Đức Chúa Trời, là Lời mà Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài để người ta sẽ nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà được sống: **Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội: Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu người đứng dậy, vác giường trở về nhà. Tức thì kẻ bại đứng dậy trước mặt chúng, vác giường mình đã nằm, và đi về nhà, ngợi khen Đức Chúa Trời.**

Hầu như hết thảy những người đến nghe Chúa Jêsus giảng đều đã quên bài giảng đầu tiên mà Giảng báp-tít đã giảng và chính Chúa Jêsus cũng đã phán rằng: **Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!**

Tất cả các bài giảng của Chúa Jêsus đều là bằng chứng về quyền phép cai trị của Nước Thiên đàng mà chính Ngài là Đấng nắm giữ quyền phép đó, là quyền phép mà Đức Chúa Trời toàn năng đã phán.

Tác giả Thi-Thiên 45 đã nói tiên tri về chức vụ của Đấng Christ cùng với Nước của Ngài mà người ta sẽ được thấy ngay trên trái đất này.

Thi-Thiên 45:1-17: Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài. Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; Ân điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời. Hỡi Đấng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, là sự vinh hiển và sự oai nghi của Ngài. Vì cơ sự chân thật, sự hiền từ, và sự công bình, hãy lấy sự oai nghi Ngài cỡi xe lướt tới cách thắng trận; Tay hữu Ngài sẽ dạy cho Ngài những việc đáng kính. Các mũi tên Ngài bén nhọn, bắn thấu tim kẻ thù nghịch vua; Các dân đều ngã dưới Ngài. Hỡi Đức Chúa Trời, ngời Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng. Chúa ưa sự công bình, và ghét điều gian ác; Cho nên Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Chúa, đã xức dầu cho Chúa bằng dầu vui vẻ trỗi hơn đồng loại Chúa. Các áo xống Ngài bay mùi thơm một được, trầm hương, và nhục quế; Từ trong đền ngà có tiếng nhạc khí bằng dây làm vui vẻ Ngài. Trong bọn người nữ tôn quý của Ngài có các công chúa; Hoàng hậu đứng bên hữu Ngài, trang sức vàng ô-phia. Hỡi con gái, hãy nghe, hãy suy nghĩ, hãy lắng tai; Khá quên dân sự và nhà cửa cha của con; Thì vua sẽ mộ nhan sắc con; Vì Ngài là chúa con; hãy tôn kính Ngài. Con gái Ty-rơ sẽ đem lễ vật đến, và những người giàu sang hơn hết trong dân sẽ đến cầu ơn con. Công chúa trong đền được rất vinh hiển; Áo xống nàng đều thêu dệt bằng vàng. Nàng sẽ mặc áo gấm ra mắt vua; Các nữ đồng trinh là bạn đi theo nàng sẽ được đưa đến Ngài. Họ sẽ được dẫn đến có sự vui vẻ và khoái lạc, mà vào đền vua. Các con trai Ngài sẽ thay cho tổ phụ Ngài; Ngài sẽ lập họ làm quan trưởng trong khắp thế gian. Tôi sẽ làm cho danh Ngài được nhắc lại trong các đời; Vì cơ ấy các dân tộc sẽ cảm tạ Ngài đời đời không thôi.

Nếu người ta chú ý vào các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán thì người ta sẽ nhận biết rằng, Ngài đang làm cho ứng nghiệm những Lời tiên tri mà Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri và các tông đồ thánh của Ngài nói trước về Đấng Mê-si, tức là Đấng Christ. Nhưng người ta đã không chú ý vào các Lời mà Chúa Jêsus đã phán dạy, vì thế cho nên người ta đã vấp phạm và cho rằng Chúa Jêsus đã nói phạm thượng.

Chúa Jêsus phán điều người ta cần phải nói để làm chứng về mình, không phải bằng sự thề nguyện nhưng là nói theo lẽ thật: **Song người phải nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều người ta nói**

thêm đó, bởi nơi quỷ dữ mà ra.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁷But let your^{G5216} communication^{G3056} be, Yea^{G3483}, yea^{G3483}; Nay^{G3756}, nay^{G3756}: for whatsoever^{G3588} is more^{G4053} than these^{G5130} cometh^{G5111} of evil^{G4190}.

Có nghĩa là: *Nhưng các người phải nói với nhau rằng: Phải, phải, Không, không, vì bất cứ điều gì thêm hơn những điều (Ta vừa phán) đó là đến từ tội lỗi (điều ác, nguy hại).*

Trong lúc ban đầu, khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải lấy Danh Ngài mà thề, nhưng khi Con một của Ngài đến thế gian này, thì Ngài lại không cho phép người ta thề nữa, vậy thì sự khác biệt này có ý nghĩa gì?

Hãy nhớ khi dân Y-sơ-ra-ên mới ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là mới ra khỏi nhà nô-lệ, trong xác thịt của họ vẫn đầy dẫy các đồn lũy của ma quỷ và họ chưa thể nào phục sự Đức Giê-hô-va được, nên tại núi Si-na-i, Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho họ và Đức Chúa Trời có phán cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ là phải nên thánh, vì Ngài là Thánh. Họ sẽ được hưởng sự sống với đầy đủ ý nghĩa của nó nếu họ vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài cùng vâng theo tiếng Ngài.

Đức Chúa Trời đã cho phép dân Y-sơ-ra-ên được lấy Danh Ngài mà thề là vì Đức Chúa Trời muốn họ luôn nhớ đến quyền phép của Ngài mà có lòng kính sợ Danh Ngài trong khi giao thiệp và trong cuộc sống.

Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên một cơ hội để được làm tuyển dân của Ngài và Đức Chúa Trời cũng biết trước mọi sự sẽ xảy đến cho dân này, nhưng trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài, Đức Chúa Trời đã dùng các tội tố của Ngài báo trước về những sự sẽ xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài cũng báo trước về kế hoạch cứu chuộc của Ngài cho loài người được thi hành qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ. Trong kế hoạch cứu chuộc loài người, Đức Chúa Trời đã định sẵn về việc Thần của Ngài sẽ ngự trên những người nào nghe tiếng của Ngài qua Con một Ngài, bấy giờ, Nước của Đức Chúa Trời sẽ đến trên thế gian này và người ta sẽ không cần phải thề nữa, bởi vì Đức Thánh-Linh sẽ ngự trên những người thuộc về Ngài và nếu trong lòng của người ta có những sự gian ác thì Đức Thánh-Linh sẽ cáo trách những người đó. Nếu người nào nhận biết được sự cáo trách của Đức Chúa Trời mà ăn năn tội lỗi mình, thì Đức Chúa Trời sẽ giải cứu những người đó, còn như những người nào cứng lòng, không chịu ăn năn tội lỗi mình, thì Đức Chúa Trời sẽ loại bỏ những người đó.

Vì thế cho Đức Chúa Jêsus đã phán dạy những người thuộc về Ngài phải nói rằng: **phải, phải** hoặc **không, không**, điều đó có nghĩa là những người thuộc về Chúa sẽ phó thác mọi sự cho Đức Chúa Trời thành tín cai trị. Chính Đức Chúa Trời sẽ bênh vực quyền lợi và duyên cớ cho những người thuộc về Ngài.

Thi-Thiên 31:1-5: *Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài; Chớ hề để tôi bị hổ thẹn; Xin hãy lấy công bình Ngài mà giải cứu tôi. Khá nghiêng tai qua tôi, mau mau giải cứu tôi. Hãy làm hòn đá vững chắc cho tôi, một đồn lũy để cứu tôi. Vì Chúa là hòn đá và đồn lũy tôi; Xin dẫn dắt tôi nhân danh Chúa. Xin Chúa gỡ tôi khỏi lưới mà chúng nó gài kín tôi; Vì Chúa là nơi bảo hộ tôi. Tôi phó thác thần linh tôi vào tay Chúa: Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chân thật, Ngài đã chuộc tôi.*

Những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm theo Lời Chúa phán dạy và những người Tin Chúa sẽ noi theo Đức Chúa Jêsus Christ và phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Cha vậy.

Khi người tin Chúa không tự bảo vệ mình thì thế gian sẽ thừa dịp để hà hiếp, bắt bớ họ, và như vậy, trong thuộc thế thì xác thịt những người tin Chúa sẽ phải chịu sự thương khó nhưng tâm linh của người tin Chúa thì được bảo vệ vì đã noi theo Đức Thánh-Linh chứ không noi theo xác thịt như con người cũ nữa.

Rô-ma 8:1-16: *Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó*

không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận biết sự ban cho Đức Thánh-Linh và tâm linh của những người đó được sống lại và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và họ sẽ không sống theo xác thịt nữa.

Những người Giu-đa trong thời kỳ Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ thì trong xác thịt họ mang danh là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng vì tâm linh của họ chưa được sống lại và họ chưa nhận được giá cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, nên khi Chúa Jêsus giảng các mạng lệnh này, họ không hiểu được ý nghĩa của những Lời Ngài giảng.

Khi người ta muốn tự bênh vực mình thì họ hay dùng lời thề, nhưng Chúa Jêsus đã phán dạy người ta chớ thề chi hết, nhưng hãy để cho Đức Chúa Trời thành tín cai trị mọi sự và như vậy, đức tin của người ta sẽ đặt hoàn toàn nơi Đức Chúa Trời chứ không đặt vào trí khôn của xác thịt mình nữa.

Giăng 8:12-18: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về mình, thì lời chứng thầy không đáng tin. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dầu ta tự làm chứng về mình, nhưng lời chứng ta là đáng tin, vì ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các người không biết ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay ta đi đâu. Các người xét đoán theo xác thịt; ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu ta xét đoán ai, sự xét đoán của ta đúng với lẽ thật; vì ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: ta tự làm chứng cho ta, và Cha là Đấng đã sai ta đến cũng làm chứng cho ta.

Chúa Jêsus đã phán điều gì thì chính Ngài sẽ làm theo điều Ngài đã phán, vì Ngài là con đường cứu rỗi nhân loại. Chính Chúa Jêsus đã tự bỏ mình đi để mang lấy hình tội tở và phò thác mọi sự cho Đức Chúa Cha, để làm gương cho hết thảy những người nào tin Ngài.

Phi-líp 2:6-11: Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tội tở và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Ma-thi-ơ 5:33-37: Các người còn có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ thề dối, nhưng đối với Chúa, phải giữ vẹn lời thề mình. Song ta phán cùng các người rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời mà thề, vì là ngôi của Đức Chúa Trời; đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của Vua lớn. Lại cũng đừng chỉ đầu người mà thề, vì tự người không thể làm cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được. Song người phải nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều người ta nói thêm đó, bởi nơi quỷ dữ mà ra.

Khi Chúa Jêsus phán dạy các mạng lệnh này, Ngài không chỉ nói về những sự được thay đổi (*hoán cải*) mà Ngài còn làm cho ứng nghiệm Lời của Đức Chúa Trời đã cậy các tội tổ của Ngài chép xuống trong Kinh-thánh, trong các Thi-Thiên và như vậy, những người có lòng trông đợi sự giải cứu mà Đức Chúa Trời đã cậy các tội tổ của Ngài nói tiên tri đó sẽ nhận được sự vui mừng vì biết rằng Đấng Christ đã tới.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, Và tội tổ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, Quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trỗi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?**

Thế gian vào thời kỳ cuối cùng này đầy dẫy những sự gian dối và người ta lấy sự thề để tự biện hộ cho những ý tưởng của họ, thậm chí người ta tự cho rằng mình có thể làm được những sự mình đã hứa, đã cam kết, nhưng họ không biết rằng, họ không có quyền làm trọn được những sự đó, bởi vì cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ và người ta thường gian dối, lừa lọc nhau, nên không có một lời cam kết nào có thể được gọi là chắc chắn cả, vì loài người là bất toàn và hay chết.

Là người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ thì chúng ta phải nhận biết rằng, chỉ có Đức Chúa Trời toàn năng là Đấng hằng sống và Ngài là Đấng toàn năng nên chỉ có Ngài mới giữ được những sự mà Ngài đã hứa mà thôi. Còn chúng ta, dầu đã được tái sanh và có lòng kính sợ Chúa và chúng ta muốn chứng tỏ rằng mình sẽ làm trọn điều mình muốn và hứa, thì chúng ta cũng không được phép cam kết theo cách thế gian làm, nhưng sẽ nói như thế nào cho hợp ý Chúa?

Gia-cơ 4:3-15: **Hỡi anh em, là kẻ nói rằng: Hôm nay hoặc ngày mai, ta sẽ đi đến thành kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài, song ngày mai sẽ ra thế nào, anh em chẳng biết! Vì sự sống của anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay. Anh em phải nói trái lại: Ví bằng Chúa muốn, và ta còn sống, thì ta sẽ làm việc nọ việc kia.**

Trong trường hợp cần bênh vực lẽ phải và quyền lợi của mình, người thuộc về Chúa không được phép thề, nhưng hãy nói như Chúa Jêsus đã phán dạy và hãy trình dâng lên Chúa để Ngài bênh vực quyền lợi và duyên cớ mình. Ngài sẽ tỏ mọi sự ra như chính ngọ vậy, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ đã đi trước chúng ta trong sự trông cậy hoàn toàn sự sống mình nơi Đức Chúa Cha.

Hê-bơ-rơ 2:10-13: **Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta.**